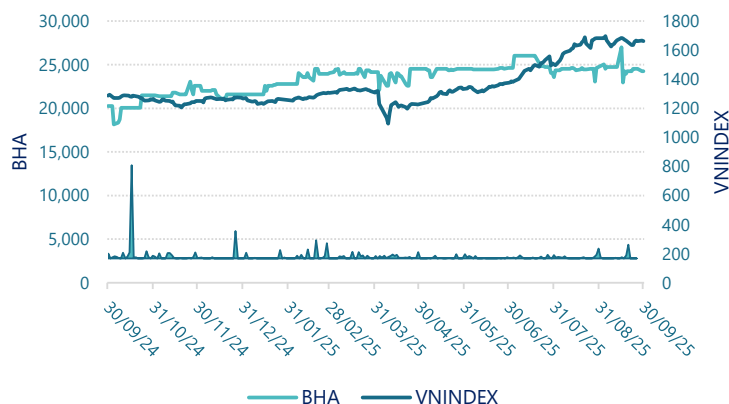


CTCP Thủy điện Bắc Hà (UPCOM: BHA)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 30/09/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	24,700
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	26,991
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	18,151
SL cổ phiếu LH	66,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	5,305
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,630
P/E	12.1
EPS	2,040

DT thuần

Q3/25

167

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 118 | 241%

YoY: ▼13.0 | -7.5%

LN sau thuế

Q3/25

116

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 106 | 1049%

YoY: ▼10.0 | -7.9%

Tỷ suất lãi EBIT

Q3/25

83.3%

+/- YoY: ▲ 1.9%

DT thuần

9T 2025

246

tỷ VNĐ

YoY: ▼46.0 | -15.8%

LN sau thuế

9T 2025

116

tỷ VNĐ

YoY: ▼28.0 | -19.7%

ROE

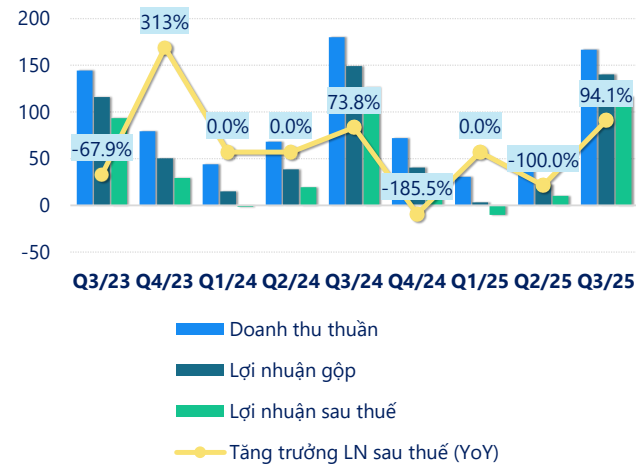
Q3/25

13.5%

+/- YoY: ▼ 5.5%

tỷ VNĐ

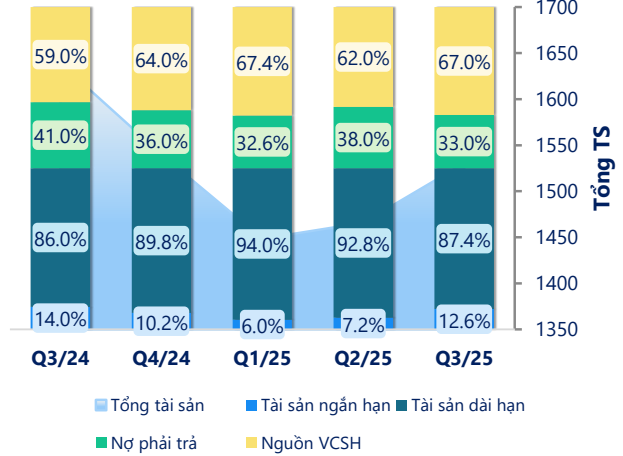
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

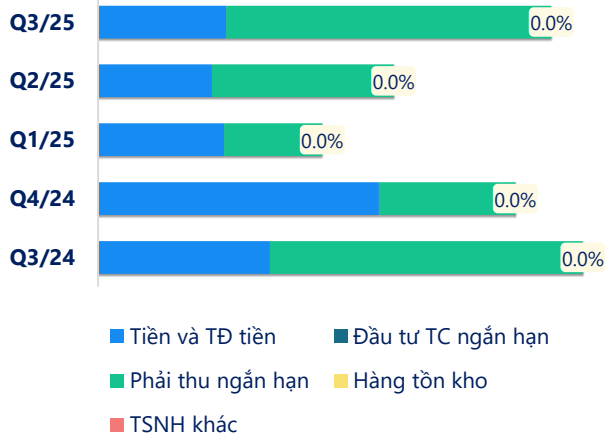
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



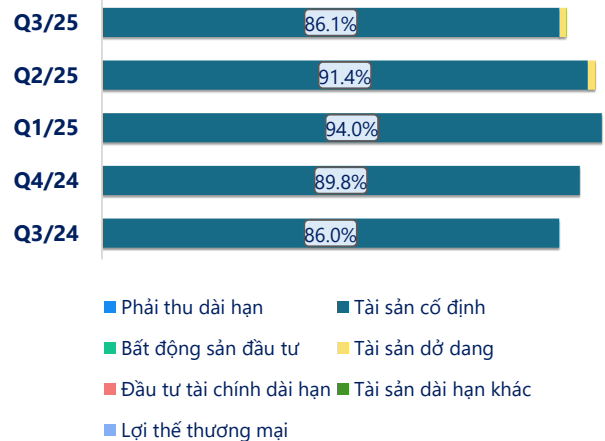
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

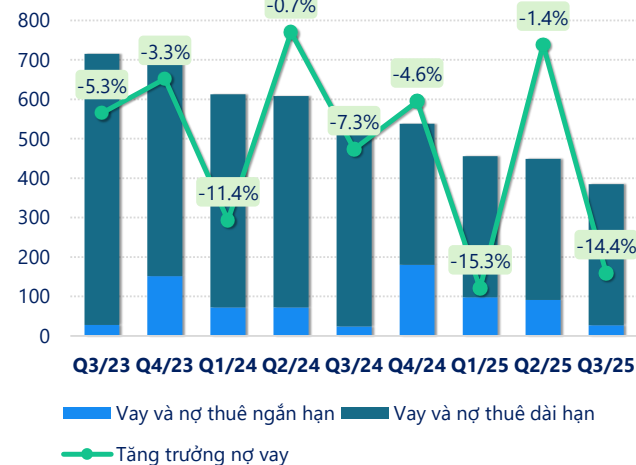
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

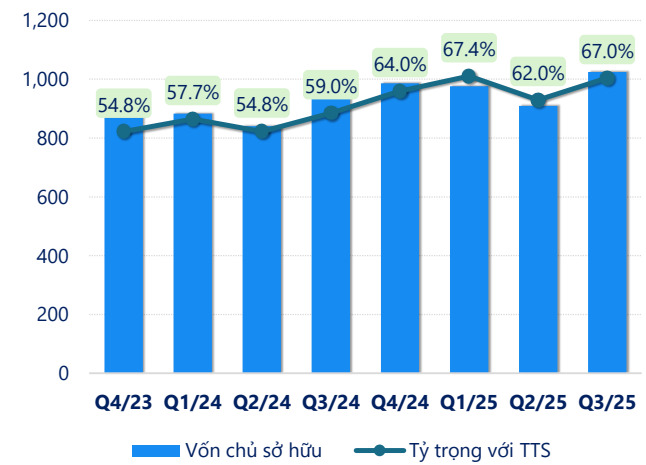
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

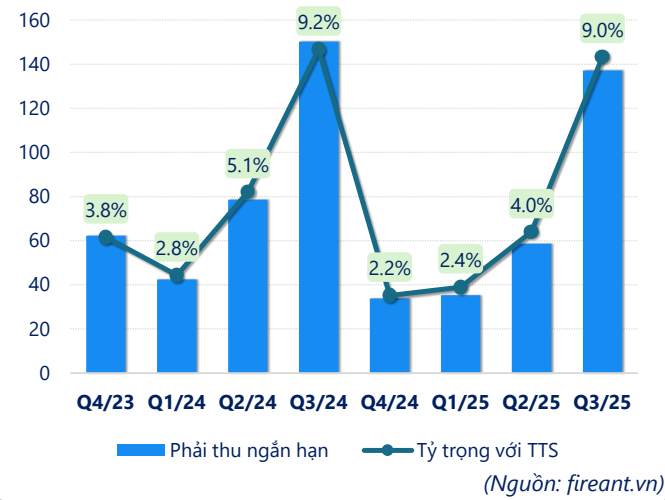
tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu

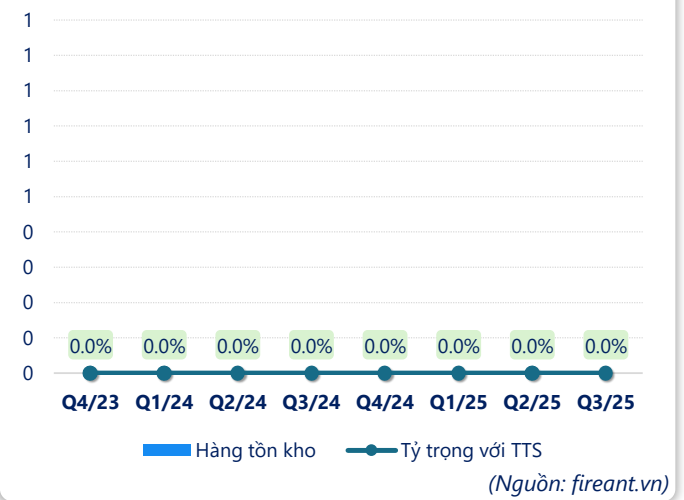


(Nguồn: fireant.vn)

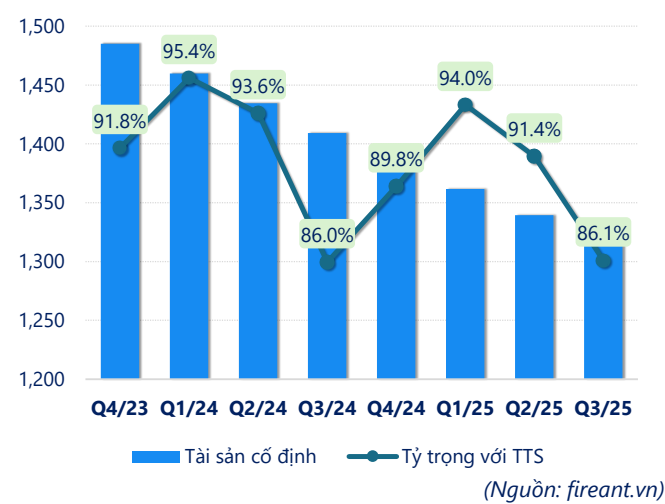
tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


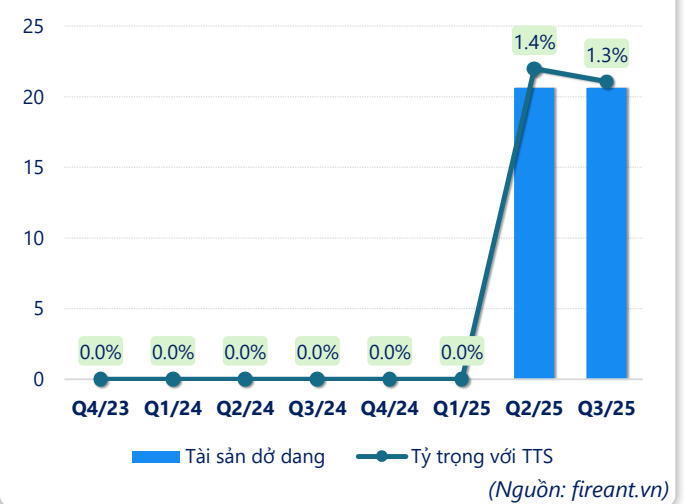
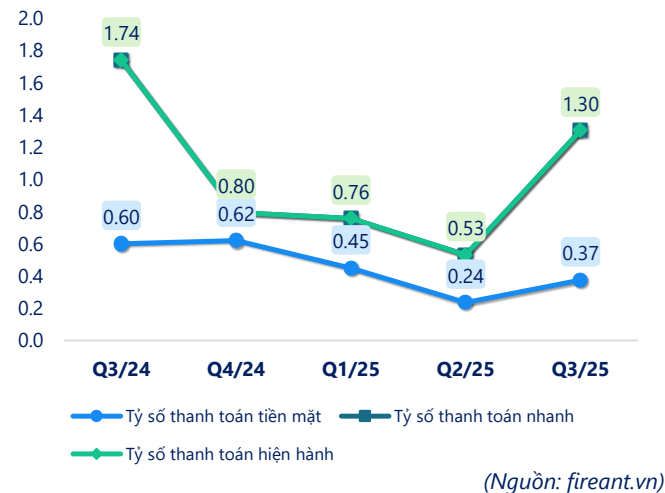
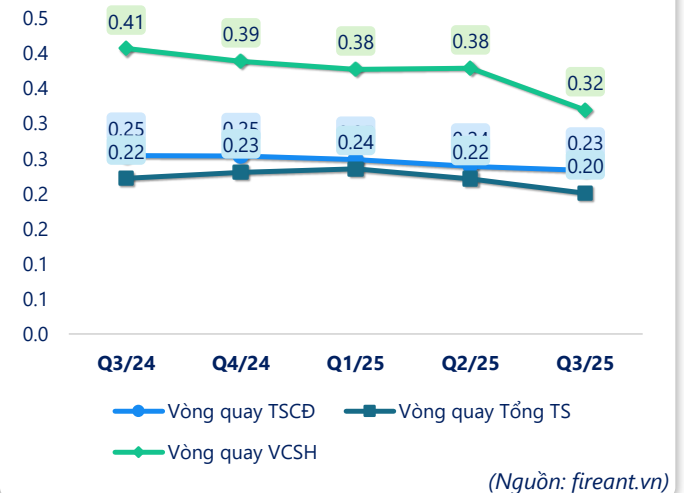
tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


tỷ VNĐ

Tài sản cố định


tỷ VNĐ

Tài sản dở dang

Chỉ số thanh khoản

Vòng quay tài sản


CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Tổng tài sản	1,639	1,540	1,449	1,466	1,530
Tài sản ngắn hạn	230	156	87.0	106	193
Tiền và tương đương tiền	79.4	122	51.5	47.0	55.3
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	150	33.9	35.3	58.6	137
Hàng tồn kho	0	0	0	0	0
Tài sản ngắn hạn khác	0.18	0.55	0.18	0.36	0.18
Tài sản dài hạn	1,409	1,384	1,362	1,360	1,338
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	1,409	1,384	1,362	1,339	1,317
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	0	0	20.6	20.6
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	0	0.02	0.02	0.02	0.02
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	672	554	473	557	505
Nợ ngắn hạn	132	197	115	199	148
Vay và nợ thuê ngắn hạn	23.9	180	97.8	91.6	26.8
Phải trả người bán ngắn hạn	2.37	1.33	1.82	7.25	6.73
Nợ dài hạn	540	358	358	358	358
Vay và nợ thuê dài hạn	540	358	358	358	358
Nguồn vốn chủ sở hữu	967	986	976	909	1,025
Vốn chủ sở hữu	967	986	976	909	1,025
Vốn điều lệ	660	660	660	660	660
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)